

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH ĐẮK LẮK Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **19** /NQ-HĐND

Đắk Lắk, ngày **12** tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân khai chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ phần vốn phân bổ sau nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, năm 2024

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ TÁM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ nguồn ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, năm 2024;

Xét Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình dự thảo Nghị quyết phân khai chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển từ phần vốn phân bổ sau nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, năm 2024; Báo cáo thẩm tra số 108/BC-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh tại kỳ họp.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phân bổ 5.000 triệu đồng (ngân sách trung ương) từ nguồn phân bổ sau kế hoạch năm 2024 để thanh toán cho 01 dự án hoàn thành và 01 dự án chuyển tiếp cần bổ sung vốn thanh toán khối lượng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khoá X, Kỳ họp thứ Tám thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, Tài chính, NN&PTNT;
- VPĐP NTM Trung ương;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, Tài chính, NN&PTNT;
- VPĐP NTM tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện: Ea Kar, Krông Năng;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm CN và Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, CT HĐND.

CHỦ TỊCH



Huỳnh Thị Chiến Hòa

Phụ lục

**PHÂN KHAI KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN PHẦN VỐN PHÂN BỐ SAU NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, NĂM 2024 - BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU CHO NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN**

(Kèm theo Nghị quyết số **19** /NQ/HĐND, ngày **12** /7/2024 của HĐND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Chủ đầu tư	Thời gian KC - HT	Quyết định đầu tư				Lũy kế vốn đã bố trí	Kế hoạch 2024 từ phần vốn phân bổ sau (NSTW)	Ghi chú
					Số quyết định; ngày, tháng, năm ban hành	Tổng mức đầu tư					
						Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:				
			NSTW và NST hỗ trợ	NSH, NSX và huy động khác							
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)
	TỔNG CỘNG					24.189	23.510	1.734	16.525	5.000	
I	HUYỆN KRÔNG NĂNG					13.689	14.060	684	9.870	3.500	
1	Đường giao thông thôn Ea Chấm đến cột mốc 364 Nông trường An Thuận (Đoạn từ nhà ông Dưỡng thôn Ea Chấm đến cột mốc 364 nông trường An Thuận)	Xã Ea Tân	Ban QLDA ĐTXD huyện Krông Năng	2023-2025	3484/QĐ-UBND ngày 25/7/2023	13.689	14.060	684	9.870	3.500	HT
II	HUYỆN EA KAR					10.500	9.450	1.050	6.655	1.500	
1	Đường giao thông liên xã Ea Pal đi Cư Prông (Đoạn từ nhà ông Huy thôn 14 đến nhà ông Thượng thôn 6B)	Xã Ea Pal	Ban QLDA ĐTXD huyện Ea Kar	2023-2025	375/QĐ-UBND, ngày 24/7/2023	10.500	9.450	1.050	6.655	1.500	Bổ sung vốn thanh toán khối lượng